

Phần 1:

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1.1 / Ý nghĩa của đồ án.

Đồ án Tốt nghiệp Kiến trúc sư Quy hoạch là một đồ án mang tính chất tổng hợp những kiến thức các môn học có liên quan tới lĩnh vực quy hoạch đô thị, trong đó vận dụng những kiến thức đã được học trong môn Quy hoạch giao thông.

Trong nhiệm vụ thiết kế tốt nghiệp, nếu phần quy hoạch giao thông được giao là một phần của đồ án, sinh viên sẽ thực hiện dưới sự hướng dẫn của giảng viên chuyên ngành giao thông và thực hiện các phần của đồ án theo nội dung của bản hướng dẫn này.

1.2 / Đề tài quy hoạch giao thông.

Đề tài quy hoạch giao thông trong đồ án Quy hoạch được xác định phụ thuộc vào đề tài lớn là Đồ án tốt nghiệp. Tùy theo đề tài tốt nghiệp của sinh viên là Quy hoạch chung đô thị, hay Quy hoạch chi tiết khu chức năng đô thị mà nhiệm vụ quy hoạch giao thông khác nhau. Những nội dung cần nghiên cứu và thể hiện có thể bao gồm:

- ✓ Quy hoạch mạng lưới giao thông một đô thị.
- ✓ Thiết kế hệ thống giao thông một khu chức năng đô thị (quy hoạch giao thông chi tiết).
- ✓ Thiết kế quy hoạch nhà ga, cảng, bến xe.
- ✓ Thiết kế công trình phục vụ giao thông đô thị.
- ✓ Thiết kế nút giao thông đô thị.

Trong một đề tài có thể bao gồm một vài nội dung nêu trên tùy theo vấn đề cần giải quyết đặt ra. Nội dung cụ thể trong mỗi đồ án do giáo viên hướng dẫn quyết định cho phù hợp với quy mô của đồ án.

1.3 / Thành phần đồ án và hình thức thể hiện.

Phần đồ án quy hoạch giao thông gồm các bản vẽ và thuyết minh.

Bản vẽ:

- ✓ Bản vẽ có thể thể hiện màu trên giấy khổ giấy tương tự như phần quy hoạch không gian.
- ✓ Trên một bản vẽ có thể thể hiện một vài nội dung. Những nội dung thể hiện trên một bản vẽ có liên quan với nhau.
- ✓ Khung tên được quy định thống nhất với các khung tên khác của đồ án. Các Khung tên phải có chữ ký của giáo viên hướng dẫn phần chuyên môn Quy hoạch giao thông.

- ✓ Các bản đồ phải có tỷ lệ thông dụng và có tỷ lệ xích kèm theo, khi thể hiện các bản vẽ không theo các tỷ lệ không thông dụng thì không đề tỷ lệ, chỉ vẽ tỷ lệ xích.
- ✓ Số lượng bản vẽ tính ra tờ A0 Không nhiều hơn 3 tờ, nên thể hiện 2 tờ.

Thuyết minh:

- ✓ Thuyết minh phần đồ án quy hoạch giao thông trình bày thống nhất theo quy định chung của toàn bộ đồ án.
- ✓ Nội dung chính của đồ án quy hoạch giao thông (xem phần hướng dẫn ở các chương sau)

Phần 2:

NỘI DUNG ĐỒ ÁN.

2.1. Bản vẽ:

1. Sơ đồ liên hệ vùng, cần thể hiện rõ các mối liên hệ thông qua mạng lưới giao thông như hàng không, đường sắt, đường bộ, đường thủy.
2. Sơ đồ cơ cấu quy hoạch, cần xác định các tuyến giao thông đối nội, đối ngoại chính của đô thị thiết kế. Mạng lưới giao thông sẽ tạo nên các khu chức năng và mối liên hệ giữa các khu chức năng với nhau.
3. Bản đồ hiện trạng kiến trúc giao thông của đô thị. Cần thể hiện những đánh giá của tác giả đồ án về hiện trạng giao thông như các tuyến giao thông đối nội, đối ngoại, cấp hạng hiện có, tình trạng giao thông, mặt cắt ngang đường hiện trạng, những công trình giao thông hiện có.
4. Quy hoạch mạng lưới giao thông phương án chọn, tỷ lệ 1/10000 - 1/5000 - 1/2000 - 1/1000 tùy theo quy mô đô của đô thị. Bản vẽ thể hiện các nội dung:
 - ✓ Các khu chức năng đô thị.
 - ✓ Những vị trí quy hoạch sân bay, nhà ga đường sắt, bến xe bãi đỗ xe, cảng đường thủy kèm theo những số liệu có liên quan đến các hạng mục vừa nêu.
 - ✓ Phân cấp hạng các tuyến giao thông trong quy hoạch.
 - ✓ Các mặt cắt ngang đường các tuyến đường chính, các chỉ tiêu kỹ thuật của lưới đường như mật độ lưới đường, tỷ lệ đất giao thông so với diện tích đô thị, diện tích giao thông tính cho đầu người v...v.
 - ✓ Chi tiết hoá các nút giao thông quan trọng.
5. Quy hoạch chi tiết mạng lưới giao thông của một khu chức năng đô thị.
Tỷ lệ 1/2000 hay 1/1000 , 1/500 tùy theo quy mô của khu đã lựa chọn với các nội dung:
 - ✓ Mạng lưới giao thông khu vực thiết kế. Bản vẽ thể hiện trên nền địa hình.

- ✓ Những vị trí quy hoạch chi tiết các bộ phận của lưới giao thông kèm theo những số liệu có liên quan đến các hạng mục vừa nêu.
- ✓ Phân cấp hạng các tuyến giao thông trong quy hoạch.
- ✓ Những thông số hình học của các tuyến đường chính trong khu vực thiết kế.
- ✓ Các mặt cắt đường các tuyến đường với vị trí hệ thống đường dây đường ống nổi và ngầm, cây xanh v...v.
- ✓ Chi tiết hoá nút giao thông, các đầu mối giao thông, cầu qua sông. Nội dung gồm: các thông số hình học của nút, phân luồng xe chạy. Xác định các đường dẫn lên cầu vượt, cầu cạn, cao độ cầu vượt, cầu cạn cầu vượt sông để đảm bảo giao thông cả dưới cầu và trên cầu.
- ✓ Bảng thống kê các chỉ tiêu mạng lưới giao thông.
- ✓ Bảng thống kê các cấp hạng đường mặt cắt - chiều dài - diện tích các bộ phận của đường.
- ✓ Bảng thống kê các bến bãi, ga, cảng, sân bay theo tên, cấp hạng, diện tích, khả năng phục vụ.

Sinh viên có thể làm thêm chi tiết sau:

- ✓ Cẩm mốt xây dựng lưới đường làm cơ sở cho việc cắm mốt xây dựng đô thị.
- ✓ Bảng thống kê tọa độ cắm mốt xây dựng đường.

Chú thích:

- Các bản vẽ ở các mục 1, 2, 3 thuộc về các bản vẽ chung trong đồ án.
- Các bản vẽ ở các mục 4, 5 thuộc về các phần quy hoạch giao thông

2.1.3. Thuyết minh.

Phân tích những đồ thiết kế kết quả đạt được với phương án chọn, những số liệu thống kê liên quan tới giao thông

Chủ nhiệm bộ môn Giao thông đô thị

Phạm Hữu Đức